

Bản án số: 708/2022/HS-PT

Ngày: 25/08/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HN

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: **Ông Nguyễn Đình Tiến**

Các Thẩm phán: **Ông Nguyễn Thanh Nhã**

Bà Vũ Thị Thu Thủy

- Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Nghĩa Hải - Cán bộ Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố HN tham gia phiên tòa:

Bà Nguyễn Thị Cẩm Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 25/08/2022 tại trụ sở Tòa án, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 571/2022/TLPT – HS ngày 04 tháng 08 năm 2022 đối với bị cáo Nguyễn Quang D do có kháng cáo của bị cáo.

Đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 82/2022/HS-ST ngày 24 tháng 06 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Th.Tr, thành phố HN.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 472/2022/QĐXXPT-HS ngày 08 tháng 8 năm 2022 đối với bị cáo có kháng cáo:

Bị cáo: Nguyễn Quang D, sinh năm 2002 tại HN

Nơi ĐKKHKT và cư trú: Thôn VU, xã DH, huyện Th.Tr, thành phố HN.

Nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Q và bà Đặng Thị M; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; Danh chỉ bản số 144 ngày 28/3/2022 do Công an huyện Th.Tr lập. Bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam và được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Anh Ngô Hoàng A, sinh năm 2000

Nơi ĐKKHKT: Trần Hưng Đạo, Lý Nhân, tỉnh Hà Nam (Trú tại: Thôn VU, xã DH, huyện Th.Tr, thành phố HN).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Anh Ngô Hoàng A (sinh năm: 2000, HKTT: Trần Hưng Đạo, Lý Nhân, Hà Nam) đến thuê ở trọ tại nhà của Nguyễn Quang D ở địa chỉ: Thôn VU, xã DH, huyện Th.Tr, HN. Quá trình thuê trọ tại đây, anh Hoàng Anh thường xuyên cho Dương mượn xe để đi lại. Vào khoảng tháng 11 năm 2021, anh Hoàng Anh cho Dương mượn 01 xe moto nhãn hiệu Honda, kiểu dáng Airblade mang BKS: 90B3-188.03 để đi giải quyết việc cá nhân. Trong quá trình mượn và sử dụng xe, Dương đã làm mất chìa khóa xe của anh Hoàng Anh (dạng khóa thông minh) nên Dương đã làm lại 02 chìa khóa thông minh khác giống với chìa khóa đã mất. Sau đó, Dương đi về trả lại xe cho anh Hoàng Anh kèm theo 01 chìa khóa, còn 01 chìa khóa Dương cất giữ.

Khoảng 01 giờ sáng ngày 16/12/2021, Nguyễn Quang D gặp Thắng (là người quen biết qua mạng xã hội, hiện chưa xác định được nhân thân, lai lịch). Sau đó, Thắng rủ Dương đi ăn đêm và bảo Dương về lấy xe máy để đi cho chủ động thì Dương đồng ý và nhờ Thắng chở về nhà lấy xe. Khi về đến nhà, Dương thấy chiếc xe moto của anh Hoàng Anh đang dựng trong sân, quan sát thấy cửa phòng trọ anh Hoàng Anh đã đóng, điện trong phòng đã tắt, xung quanh không có ai còn chiếc xe moto BKS: 90B3 – 188.03 anh Hoàng Anh để ở trong sân nên Dương nảy sinh ý định trộm cắp chiếc xe trên. Dương đi vào nhà lấy chiếc chìa khóa xe đã đánh sẵn mang ra mở khóa xe moto và điều khiển xe đi ăn đêm cùng Thắng. Trong lúc ngồi ăn, Thắng và Dương bàn nhau về việc mang chiếc xe moto Honda Airblade BKS: 90B3 – 188.03 đi cầm cố lấy tiền. Sau đó, Dương điều khiển chiếc xe moto đi theo Thắng (Thắng điều khiển xe moto không có BKS) đến khu vực thôn Nỏ Bạ, Vân Tảo, Thường Tín, HN gặp và cầm cố xe cho anh Đỗ Đức Thành (sinh năm 1987, địa chỉ: Vân Tảo, Thường Tín, HN) trong thời gian 10 ngày để vay số tiền 10.000.000 đ. Khi cầm cố, Dương nói với anh Thành đây là xe của Dương, quên mang theo giấy tờ nên anh Thành đồng ý cho Dương vay tiền. Anh Thành đưa cho Dương 10.000.000 đ, Dương giao chiếc xe moto Honda Airblade BKS: 90B3-188.03 kèm chìa khóa xe cho anh Thành và hẹn 10 ngày sau sẽ đến trả tiền, lấy lại xe. Sau đó, Thắng điều khiển xe moto chở Dương về nhà, trên đường về Thắng hỏi vay Dương 5.000.000đ, còn 5.000.000đ Dương đã sử dụng tiêu xài cá nhân hết.

Khoảng 6 giờ 45 phút ngày 16/12/2021, anh Ngô Hoàng A ngủ dậy thì phát hiện bị mất xe moto nên đã đến Công an xã DH trình báo sự việc. Cùng ngày, cơ quan điều tra đã khám nghiệm hiện trường, thu giữ 01 USB có File video ghi lại nội dung vụ việc (do anh Nguyễn Bá Dũng giao nộp).

Ngày 30/12/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện Th.Tr có yêu cầu định giá tài sản số 06 đối với 01 chiếc xe moto nhãn hiệu Honda AirBlade màu đen bạc đã qua sử dụng có SK: 4103LZ019722, SM: KF41E – 0050350, BKS: 90B3-188.03.

Tại kết luận định giá số 04/KL-HĐĐGTS ngày 07/01/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong TTHS UBND huyện Th.Tr, kết luận: xe máy nhãn hiệu Honda Airblade biển số 90B3 – 188.03 đã qua sử dụng có giá trị 49.812.000đ.

Ngày 03/01/2022, Ngô Quang Dương cùng gia đình đã liên lạc chuộc lại xe moto nêu trên. Đến ngày 04/01/2022, Dương đến công an xã DH đầu thú và tự nguyện giao nộp 01 xe moto nhãn hiệu Honda AirBlade màu đen bạc, BKS: 90B3-188.03; 01 chìa khóa từ màu đen, vỏ nhựa có hai phím bấm dùng để mở khóa xe AirBlade; 01 điện thoại Iphone 7 plus, có số máy MNQY2LL/A, số Seri: FCCSL05VHG06, số IMEI: 359215071782875 (số điện thoại đang dùng 0367489561).

Tại cơ quan điều tra, Nguyễn Quang D khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên, lời khai của Dương phù hợp với các tài liệu do cơ quan điều tra thu thập được.

Ngày 17/01/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện Th.Tr ra Quyết định trưng cầu giám định số 75 đối với 01 xe máy nhãn hiệu Honda AirBlade, BKS: 90B3 – 188.03, số khung: 4103LZ019722, số máy: KF41E – 0050350 có phải là số nguyên thủy hay không.

Tại Bản kết luận giám định số 1060/KL-PC09-Đ3 ngày 14/02/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an TP HN đã kết luận: xe máy nhãn hiệu Honda Airblade đeo biển kiểm soát: 90B3 – 188.03 gửi giám định, hiện tại có số khung: RLHKF4103LZ019722 và số máy: KF41E – 0050350 là số nguyên thủy. Không giám định biển kiểm soát: 90B3 – 188.03 do không có mẫu so sánh.

Ngày 17/01/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện Th.Tr ra Quyết định trưng cầu giám định số 75 đối với 02 video lưu trong 01 USB SANDISK.

Tại Bản kết luận giám định số 1060/KL-PC09-Đ3 ngày 14/02/2022 của Viện Khoa học hình sự - Bộ Công an đã kết luận: Không phát hiện dấu vết cắt ghép, chỉnh sửa nội dung trong các tệp video gửi giám định.

Đối với Đỗ Đức Thành: Thành khai có quen biết với Thắng nhưng không biết cụ thể tên tuổi, địa chỉ của Thắng. Khi Nguyễn Quang D xin đặt lại chiếc xe máy Honda Airblade, BKS: 90B3-188.03 cho Thành làm tin để vay số tiền 10.000.000đ thì Dương nói là xe máy của Dương, Thành không biết chiếc xe máy là do Dương trộm cắp mà có, nên cơ quan điều tra không có căn cứ để xử lý.

Đối với đối tượng tên Thắng: Nguyễn Quang D và Đỗ Đức Thành khai không biết tên tuổi, địa chỉ cụ thể của đối tượng này. Khi trộm cắp được xe mang đi cầm cố Dương cũng không nói cho Thắng biết việc trộm cắp xe, do đó cơ quan điều tra không có căn cứ xác minh xử lý.

Đối với chiếc xe moto nhãn hiệu Honda Airblade, BKS: 90B3-188.03, SK: 0050350, SM: 019722 là tài sản của anh Ngô Hoàng A nên Cơ quan CSĐT - Công an huyện Th.Tr đã trao trả chiếc xe trên cho anh Hoàng Anh, anh Hoàng Anh nhận lại tài sản và không có yêu cầu đề nghị gì về dân sự.

Đối với 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 7 Plus trắng – vàng có số máy MNQY2LL/A, số Seri: FCCSL05VHG06, số IMEI: 359215071782875 là tài sản

của Nguyễn Quang D nên Cơ quan CSĐT - Công an huyện Th.Tr đã trao trả chiếc điện thoại trên cho Dương, Dương nhận lại tài sản và không có ý kiến gì.

Đối với 01 chìa khóa xe máy (dạng khóa thông minh) vỏ nhựa màu đen có 02 phím bấm đã qua sử dụng Dương dùng để mở khóa trộm cắp xe moto BKS: 90B3 – 188.03 nên cần tiếp tục tạm giữ để giải quyết theo quy định của pháp luật.

Cáo trạng số 60/CT – VKS - TT ngày 25/5/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Th.Tr truy tố bị can Nguyễn Quang D về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 82/2022/HS-ST ngày 24 tháng 06 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Th.Tr, thành phố HN đã xử bị cáo Nguyễn Quang D 21 tháng tù, thời hạn tính từ ngày bắt đi thi hành án.

Ngoài ra bản án còn tuyên về xử lý tang vật, án phí và quyền kháng cáo.

Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo Nguyễn Quang D có đơn kháng cáo xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa:

Bị cáo vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo, thừa nhận các hành vi phạm tội do mình thực hiện đúng như bản án sơ thẩm đã xét xử, không thắc mắc kêu oan chỉ xin được hưởng án treo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố HN phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án:

Về hình thức: Đơn kháng cáo của bị cáo nộp trong thời hạn Luật định nên đề nghị Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm chấp nhận giải quyết yêu cầu kháng cáo của bị cáo theo trình tự phúc thẩm.

Về nội dung: Căn cứ lời khai bị cáo tại phiên tòa đủ cơ sở kết luận bị cáo phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 như bản án sơ thẩm đã xử là đúng người, đúng tội.

Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, Nhân thân bị cáo chưa có tiền án, tiền sự. Tòa án cấp sơ thẩm khi xét xử chỉ áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS đối với bị cáo là còn thiếu về việc cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ. Bị cáo đã khắc phục toàn bộ thiệt hại cho bị hại, bị cáo đầu thú, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo điểm b, i khoản 1 khoản 2 Điều 51 BLHS. Bên cạnh đó, bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, bố bị bệnh hiểm nghèo. Tuy nhiên giá trị trộm cắp tài sản tương đối lớn nên cấp sơ thẩm xử 21 tháng tù là phù hợp. Đề nghị HĐXX căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 không chấp nhận kháng cáo của bị cáo và giữ nguyên Bản án sơ thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị giữ nguyên.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hình thức:

Đơn kháng cáo của bị cáo Nguyễn Quang D nộp trong thời hạn Luật định nên hợp lệ, được chấp nhận xem xét, giải quyết yêu cầu kháng cáo theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Về nội dung:

Căn cứ lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm, cũng như tại phiên tòa phúc thẩm và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 01 giờ sáng ngày 16/12/2021, tại thôn VU, xã DH, huyện Th.Tr, thành phố HN, Nguyễn Quang D đã dùng chìa khóa đánh sấn trộm cắp của anh Ngô Hoàng A 01 chiếc xe Honda Airblade, biển kiểm soát 90B3-188.03 có giá trị 49.812.000 đồng. Hành vi nêu trên của bị cáo đã phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 điều 173 Bộ luật hình sự như Tòa án cấp sơ thẩm nhận định là phù hợp.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật hình sự bảo vệ, gây mất trật tự trị an trong khu vực, gây bất bình trong quần chúng nhân dân.

Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Tình tiết tăng nặng: Không có

- Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS như Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng là phù hợp. Tuy nhiên, sau khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo đã ra đầu thú và khắc phục toàn bộ thiệt hại cho bị hại. Đây là tình tiết giảm nhẹ theo điểm b khoản 1 Điều 51 BLHS. Tòa án cấp sơ thẩm khi xem xét tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự chỉ áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS mà không áp dụng điểm b khoản 1 Điều 51 BLHS là thiếu sót cần rút kinh nghiệm.

Bởi phân tích trên, hội đồng xét xử phúc thẩm nhận thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, bị cáo ra đầu thú, nhân thân bị cáo không có tiền án tiền sự, toàn bộ thiệt hại đã được khắc phục, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng nên không cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi xã hội cũng đủ sức răn đe và phòng ngừa chung.

Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo không có nghề nghiệp nên không phạt tiền bị cáo.

Bởi các phân tích trên, hội đồng xét xử thấy có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo; do chấp nhận kháng cáo nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo qui định.

[3]. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo kháng nghị có hiệu lực thi hành kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự .

Áp dụng Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Xử:

I./ Chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo Nguyễn Quang D

II./ Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số: 82/2022/HS-ST ngày 24 tháng 06 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Th.Tr, thành phố HN.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Quang D phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm b, s, i khoản 1 khoản 2 điều 51 BLHS; Điều 91 và Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Quang D 21 (hai mươi một) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời hạn thử thách là 42 tháng kể từ ngày tuyên án phúc thẩm 25.8.2022.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Giao Nguyễn Quang D cho UBND xã DH, huyện Th.Tr, thành phố HN giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo khoản 1 điều 69 Luật thi hành án hình sự.

III. Về án phí: Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

IV. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

V. Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án 25.8.2022.

Nơi nhận:

- TAND huyện Th.Tr;
- VKSND thành phố HN;
- VKSND huyện Th.Tr;
- Công an huyện Th.Tr;
- Chi cục THADS huyện Th.Tr;
- Những người tham gia tố tụng;
- Trung tâm lý lịch tư pháp quốc gia –
Bộ Tư Pháp
- Lưu HS vụ án.

**THAY MẶT HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Đình Tiến